

NHẬN DIỆN VÀ PHẢN BÁC CÁC QUAN ĐIỂM SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH VỀ CHỦ TRƯỞNG HỘI NHẬP QUỐC TẾ SÂU RỘNG CỦA VIỆT NAM

BÙI XUÂN QUỲNH^(*)
NGUYỄN VIỆT TIẾN^(**)

Ngày nhận bài: 03/9/2025 Ngày thẩm định: 08/9/2025 Ngày duyệt đăng: 24/11/2025

Tóm tắt: Chủ trương hội nhập quốc tế sâu rộng của Việt Nam hiện nay là bước đi tất yếu, phản ánh tư duy đổi mới, khoa học và phù hợp quy luật phát triển của đất nước qua gần 40 năm thực hiện công cuộc đổi mới. Tuy nhiên, các thế lực thù địch đã triệt để lợi dụng không gian mạng để xuyên tạc, phủ nhận, bóp méo tầm quan trọng của chủ trương này, gây tổn hại đến uy tín của Đảng, Nhà nước và lợi ích quốc gia - dân tộc. Do đó, nhận diện rõ bản chất, âm mưu, thủ đoạn chống phá và kiên quyết đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch là nhiệm vụ cấp bách nhằm bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và củng cố niềm tin xã hội.

Từ khóa: hội nhập quốc tế; lợi ích quốc gia; quan điểm sai trái, thù địch

1. Nhận diện các luận điệu sai trái, thù địch và phương thức chống phá về chủ trương hội nhập quốc tế sâu rộng của Việt Nam

Chủ trương hội nhập quốc tế sâu rộng của Việt Nam là một quyết sách chiến lược, đúng đắn của Đảng và Nhà nước: “để tận dụng ngoại lực, phát huy nội lực cho xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”⁽¹⁾. Tuy nhiên, các thế lực thù địch, phản động và những phân tử cơ hội chính trị chưa bao giờ từ bỏ ý đồ chống phá sự nghiệp cách mạng của Đảng và nhân dân ta. Hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động ngày càng tinh vi với phương thức đa dạng, vì vậy, chúng ta phải nhận diện rõ để chủ động phản bác.

Một là, trên lĩnh vực chính trị

Các thế lực thù địch tập trung xuyên tạc, bóp méo đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước ta. Chúng rêu rao với những luận điệu vô căn cứ rằng, hội nhập quốc tế khiến Việt Nam “lệ thuộc vào nước ngoài”, “hòa tan về chính trị” hay “từ bỏ nguyên tắc độc lập, tự chủ”. Nguy hiểm hơn, chúng cố tình gán ghép hội nhập quốc tế với “đa nguyên chính trị”, “đa đảng đối lập”, coi đó là “xu thế tất yếu” của một quốc gia mở cửa, để gieo rắc tư tưởng sai trái, chống phá nền tảng tư tưởng của Đảng. Bằng thủ đoạn cắt ghép phát biểu của lãnh đạo, xuyên tạc đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, chúng tìm cách tạo ra sự hoài nghi trong dư luận xã hội, hạ thấp vai trò lãnh đạo của Đảng và hiệu lực quản lý của Nhà nước. Bản chất của các luận điệu này là nhằm phủ nhận thành tựu chính trị - đối ngoại của Việt Nam, kích động tư tưởng

^(*) PGS, TS, Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng

^(**) ThS, Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng

xa rời chủ nghĩa xã hội, làm suy giảm niềm tin của nhân dân vào chế độ. Trên không gian mạng, đặc biệt là qua các nền tảng, như Facebook, YouTube, Twitter, TikTok..., chúng phát tán tin giả, bình luận ác ý, dựng chứng cứ giả nhằm hạ thấp uy tín quốc gia và kích động chống đối.

Hai là, trên lĩnh vực kinh tế

Các thế lực thù địch tập trung bóp méo bản chất của các hiệp định thương mại tự do, xuyên tạc rằng, hội nhập quốc tế làm cho “kinh tế Việt Nam bị lệ thuộc”, “doanh nghiệp nội địa bị bóp nghẹt”, “nông dân thua thiệt”, “tài nguyên bị bán rẻ cho nước ngoài”. Chúng cố tình phớt lờ những thành tựu to lớn của công cuộc đổi mới và hội nhập quốc tế, như tăng trưởng GDP ổn định, mở rộng thị trường xuất khẩu, thu hút vốn đầu tư nước ngoài, phát triển kinh tế số, năng lực cạnh tranh và đời sống nhân dân được nâng cao. Bằng các thủ đoạn cắt xén số liệu, bóp méo thông tin về một số hiện tượng tiêu cực trong kinh tế, chúng tìm cách quy kết hội nhập quốc tế là nguyên nhân gây ra thất nghiệp, bất bình đẳng và phân hóa xã hội. Chúng khoác “màu chính trị” lên các vấn đề kinh tế, thổi phồng khái niệm “chọn bên” để gây chia rẽ giữa Việt Nam và các đối tác quốc tế, hòng cô lập Việt Nam về kinh tế, làm suy yếu tiềm lực quốc gia. Thực chất, đây là những lập luận phản khoa học, cố tình phủ nhận tính đúng đắn của chủ trương hội nhập quốc tế độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ đối ngoại của Việt Nam.

Ba là, trên lĩnh vực văn hóa

Các thế lực thù địch tập trung tuyên truyền rằng, hội nhập quốc tế dẫn tới “mất bản sắc dân tộc”, “suy thoái đạo đức, lối sống”, “xâm nhập văn hóa ngoại lai” làm “biến chất con người Việt Nam”. Chúng lợi dụng một số hiện tượng tiêu cực trong tiếp biến văn hóa, như sự du nhập của sản phẩm văn hóa độc hại, lối sống thực dụng, cá nhân chủ nghĩa, để quy chụp quá trình hội nhập quốc tế là nguyên nhân làm băng hoại các giá trị

truyền thống. Một số luận điệu khác lợi dụng “vấn đề bảo tồn văn hóa” để kích động tư tưởng bài ngoại, cô lập văn hóa Việt Nam với thế giới, cản trở giao lưu quốc tế. Mục tiêu của chúng là tạo ra tâm lý cực đoan trong xã hội hoặc sùng bái ngoại bang, hoặc khép kín bảo thủ, làm suy giảm sức sáng tạo văn hóa và phá hoại nền tảng tinh thần của xã hội. Thực chất, hội nhập quốc tế về văn hóa của Việt Nam là quá trình tiếp thu có chọn lọc tinh hoa nhân loại, đồng thời giữ gìn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc. Việc xuyên tạc này nhằm che mờ tính nhân văn, tiến bộ và bản lĩnh văn hóa Việt Nam trong hội nhập quốc tế.

Bốn là, trên lĩnh vực xã hội

Các thế lực thù địch lợi dụng những khó khăn khách quan trong quá trình hội nhập quốc tế, như chênh lệch thu nhập, di cư lao động, tác động của cạnh tranh toàn cầu, để quy kết hội nhập quốc tế làm “gia tăng bất bình đẳng xã hội”, “phá vỡ an sinh xã hội”, “gây mất ổn định xã hội”. Chúng triệt để lợi dụng các sự kiện xã hội nhạy cảm, như tai nạn, đình công, ô nhiễm môi trường, tranh chấp dân sinh,... để kích động biểu tình, gây rối, “tự do hóa” các vấn đề kinh tế, thương mại thành vấn đề “nhân quyền”, “dân chủ”. Bằng chiêu bài “yêu nước”, “bảo vệ chủ quyền”, “chống tham nhũng”, chúng kêu gọi, lôi kéo quần chúng tham gia các hoạt động trái pháp luật, tạo cơ cho các thế lực bên ngoài can thiệp vào công việc nội bộ của Việt Nam. Thực chất, mục đích của chúng là gây rối, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc, từng bước thực hiện chiến lược “diễn biến hòa bình”, tiến tới thay đổi chế độ chính trị Việt Nam.

Tất cả luận điệu và phương thức này của các thế lực thù địch đều nhằm chống phá nền tảng tư tưởng của Đảng, hạ thấp vai trò lãnh đạo của Đảng, làm suy yếu niềm tin của nhân dân, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc và làm suy giảm vị thế quốc tế của Việt Nam. Thông qua việc công kích

chủ trương hội nhập quốc tế, chúng tìm cách gây mất ổn định chính trị, tạo ra “khoảng trống niềm tin” trong xã hội, mở đường cho chiến lược “diễn biến hòa bình”. Chính vì vậy, việc nhận diện rõ và chủ động đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái là yêu cầu cấp bách hiện nay.

2. Luận cứ đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch về chủ trương hội nhập quốc tế sâu rộng của Việt Nam

Việc đưa ra các luận cứ vững chắc, có cơ sở lý luận và thực tiễn để phản bác những luận điệu sai trái góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong tình hình mới.

Thứ nhất, trên lĩnh vực chính trị

Các thế lực thù địch thường xuyên cho rằng, hội nhập quốc tế khiến Việt Nam “lệ thuộc vào nước ngoài”, “hòa tan về chính trị”, “từ bỏ nguyên tắc độc lập, tự chủ”, thậm chí đòi “đa nguyên chính trị”, “đa đảng đối lập”. Đây là những luận điệu phi lý, phản khoa học, trái ngược với thực tiễn đường lối đối ngoại của Việt Nam. Thực chất, hội nhập quốc tế là biểu hiện sinh động của đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển, được Đảng kiên trì thực hiện trên cơ sở vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Văn kiện Đại hội lần thứ XIII của Đảng khẳng định Việt Nam kiên định “đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hợp tác và phát triển; đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ đối ngoại..., là bạn, là đối tác tin cậy và là thành viên tích cực, có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế”⁽²⁾. Như vậy, hội nhập quốc tế không làm “mất độc lập chính trị” hay “hòa tan về chế độ”, mà chính là phương thức phát huy bản lĩnh độc lập, tự chủ trong điều kiện toàn cầu hóa, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại để phát triển đất nước bền vững.

Thực tiễn gần 40 năm đổi mới đã chứng minh, Việt Nam vẫn giữ vững chủ quyền quốc gia, chế độ xã hội chủ nghĩa và bản lĩnh chính trị, trong khi vị thế quốc tế không

ngừng được nâng cao. Việt Nam hiện có quan hệ ngoại giao với 195 quốc gia và vùng lãnh thổ, có quan hệ đối tác chiến lược, đối tác chiến lược toàn diện với 40 quốc gia, trong đó có quan hệ đối tác chiến lược, đối tác chiến lược toàn diện với cả 05 nước Ủy viên Thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc, 17 nước G20⁽³⁾. Việt Nam còn là thành viên tích cực và có trách nhiệm của hơn 70 tổ chức, diễn đàn quốc tế quan trọng, như Liên hợp quốc, Tổ chức Thương mại thế giới (WTO), Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN), Diễn đàn Hợp tác kinh tế châu Á - Thái Bình Dương (APEC), Diễn đàn Hợp tác Á - Âu (ASEM),... Đồng thời, Việt Nam là nước châu Á - Thái Bình Dương duy nhất là thành viên Hội đồng Nhân quyền Liên hợp quốc nhiệm kỳ 2023 - 2025 tái đắc cử nhiệm kỳ 2026 - 2028⁽⁴⁾. Những thành tựu này đã khẳng định hội nhập quốc tế không làm Việt Nam “lệ thuộc”, mà là phương thức phát huy bản lĩnh độc lập, tự chủ trong điều kiện toàn cầu hóa, để nâng cao uy tín, vị thế quốc tế, củng cố nền tảng chính trị, đối ngoại vững chắc của Việt Nam.

Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị “về hội nhập quốc tế trong tình hình mới”, nhấn mạnh: “Nâng cao chất lượng, hiệu quả, tính đồng bộ, toàn diện, sâu rộng, của hội nhập quốc tế, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, góp phần thiết thực xây dựng, phát triển và bảo vệ đất nước. Tranh thủ tối đa các nguồn lực và điều kiện thuận lợi bên ngoài để xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ, tự lực, tự cường, phát triển nhanh, bền vững”⁽⁵⁾. Đây là minh chứng sinh động cho nguyên tắc “đĩ bất biến, ứng vạn biến” trong tư tưởng Hồ Chí Minh, thể hiện sự kiên định về nguyên tắc, linh hoạt trong sách lược, chủ động trong hành động. Do đó, những luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch cho rằng, hội nhập dẫn đến “đa nguyên chính trị”, “đa đảng đối lập” hay “mất độc lập, tự chủ” chỉ là xuyên tạc có chủ đích, phản thực tế và phản khoa học.

Thứ hai, trên lĩnh vực kinh tế

Một số luận điệu cho rằng, hội nhập quốc tế làm cho kinh tế Việt Nam bị lệ thuộc, doanh nghiệp nội địa bị bóp nghẹt, “nông dân thua thiệt” hay “tài nguyên bị bán rẻ cho nước ngoài” là hoàn toàn vô căn cứ và sai lệch bản chất. Hội nhập kinh tế quốc tế là động lực quan trọng thúc đẩy tăng trưởng, nâng cao năng lực cạnh tranh và khẳng định vị thế kinh tế Việt Nam trên thế giới. Đến nay, Việt Nam đã tham gia hơn 20 hiệp định thương mại tự do (FTA), trong đó có nhiều hiệp định thế hệ mới, như Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), Hiệp định Thương mại Tự do giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EVFTA) và Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện Khu vực (RCEP), mở ra thị trường rộng lớn cho hàng hóa và dịch vụ Việt Nam. Nhờ đó, quy mô nền kinh tế năm 2025 đạt khoảng 510 tỷ USD trở thành nền kinh tế lớn thứ 32 thế giới; thu nhập bình quân đầu người ước đạt 5.000 USD⁽⁶⁾. Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu năm 2024 đạt 786 tỷ USD, trong đó, xuất khẩu đạt 405,53 tỷ USD, nhập khẩu đạt 380,78 tỷ USD⁽⁷⁾. Cùng với đó, chất lượng đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) tiếp tục được cải thiện, năm 2024, FDI vào Việt Nam là 25,35 tỷ USD⁽⁸⁾. Những số liệu này đã bác bỏ hoàn toàn luận điệu hội nhập làm kinh tế suy yếu hoặc lệ thuộc vào nước ngoài của các thế lực thù địch.

Bản chất chủ trương hội nhập kinh tế của Việt Nam là hội nhập, nhưng không hòa tan, mở cửa, nhưng vẫn tự chủ. Nghị quyết số 59-NQ/TW của Bộ Chính trị xác định: “Hội nhập quốc tế phải trên cơ sở nội lực có vai trò quyết định, gia tăng và phát huy tối đa nội lực đi đôi với tranh thủ hiệu quả ngoại lực”⁽⁹⁾. Điều này được thực hiện thông qua việc tạo ra môi trường cạnh tranh lành mạnh, thúc đẩy đổi mới công nghệ và hoàn thiện thể chế kinh tế, nâng cao sức đề kháng và khả năng tự chủ của nền kinh tế. Thực tiễn chứng minh, dù kinh tế thế giới nhiều

biến động, Việt Nam vẫn duy trì tăng trưởng ổn định, kiểm soát lạm phát, bảo đảm cân đối vĩ mô và trở thành điểm đến đầu tư an toàn, hấp dẫn hàng đầu châu Á.

Tuy nhiên, cần nhìn nhận khách quan rằng, hội nhập quốc tế mang lại không ít thách thức, như sự sàng lọc các doanh nghiệp yếu kém, áp lực cạnh tranh gay gắt, chênh lệch thu nhập giữa các khu vực, vấn đề môi trường từ các dự án FDI, những hạn chế nội tại về tham nhũng, lãng phí trong quản lý đầu tư, sự chậm trễ trong hoàn thiện thể chế. Những thách thức về quản trị quốc gia đang được Đảng và Nhà nước kiên quyết đấu tranh để khắc phục hành vi bóp méo sự thật, quy kết hội nhập là nguyên nhân của mọi tiêu cực. Đảng và Nhà nước cũng đã chủ động ban hành nhiều chủ trương, chính sách nhằm tăng cường nội lực, thúc đẩy đổi mới công nghệ và siết chặt kỷ luật hành chính bảo đảm kinh tế phát triển nhanh và bền vững. Điều này đã phủ nhận hoàn toàn luận điệu “hội nhập khiến Việt Nam bị chi phối hay mất quyền kiểm soát kinh tế” của các thế lực thù địch.

Thứ ba, trên lĩnh vực văn hóa

Các thế lực thù địch tuyên truyền rằng, hội nhập quốc tế “làm mất bản sắc dân tộc”, “suy thoái đạo đức, lối sống” hay “biến chất con người Việt Nam”. Đây là nhận định phiến diện, phản ánh cái nhìn hẹp hòi và thiếu hiểu biết về bản chất tiến bộ của hội nhập văn hóa. Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI “về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước” đã khẳng định: “Phát triển văn hóa vì sự hoàn thiện nhân cách con người”⁽¹⁰⁾; “tiếp nhận có chọn lọc tinh hoa văn hóa thế giới, làm phong phú thêm văn hóa dân tộc”⁽¹¹⁾. Như vậy, hội nhập văn hóa của Việt Nam là quá trình tiếp biến có chọn lọc, vừa kế thừa, vừa đổi mới, tiếp thu tinh hoa nhân loại để làm giàu bản sắc dân tộc, chứ không phải hòa tan hay đánh mất mình.

Thực tiễn chứng minh, trong quá trình hội nhập quốc tế, giá trị văn hóa Việt Nam không phai nhạt, mà còn được lan tỏa sâu rộng. Tính đến giữa năm 2024, trên toàn quốc có hơn 40.000 di tích, trong đó có 08 di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới được UNESCO công nhận..., 15 di sản văn hóa phi vật thể được UNESCO ghi danh⁽¹²⁾. Các di sản, như Nhã nhạc cung đình Huế, Dân ca quan họ Bắc Ninh, Không gian văn hóa Cồng chiêng Tây Nguyên, Tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ,... đã trở thành biểu tượng văn hóa đặc sắc, góp phần khẳng định vị thế Việt Nam trên bản đồ văn hóa thế giới. Cùng với đó, các lĩnh vực, như điện ảnh, âm nhạc, thời trang, ẩm thực Việt Nam, ngày càng vươn tầm quốc tế thông qua các sự kiện ngoại giao văn hóa, thể hiện hình ảnh đất nước hiện đại, nhân văn và đậm đà bản sắc dân tộc.

Tuy nhiên, quá trình hội nhập cũng kéo theo nguy cơ du nhập sản phẩm văn hóa độc hại, lối sống thực dụng hay xung đột giá trị truyền thống và hiện đại. Đây là thách thức về quản lý, không phải bản chất của hội nhập. Đảng, Nhà nước đã chủ động đấu tranh, loại bỏ văn hóa phẩm độc hại, tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, đồng thời đầu tư bảo tồn, phát huy di sản văn hóa dân tộc. Những biểu hiện lệch chuẩn trong xã hội mà các thế lực thù địch quy chụp cho hội nhập thực chất xuất phát từ hạn chế trong giáo dục và quản lý, không phải do hội nhập. Hội nhập văn hóa là biểu hiện của bản lĩnh, trí tuệ và sức mạnh mềm của dân tộc Việt Nam trong thời kỳ mới.

Thứ tư, trên lĩnh vực xã hội

Luận điệu của các thế lực thù địch cho rằng, hội nhập quốc tế “gây mất ổn định xã hội”, “gia tăng bất bình đẳng”, “phá vỡ an sinh” là đánh giá phiến diện, trái ngược hoàn toàn với thực tiễn Việt Nam. Với sự lãnh đạo của Đảng, hội nhập quốc tế không chỉ mở rộng không gian phát triển, mà còn góp phần nâng cao đời sống nhân dân, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc và phát triển con người toàn diện. Theo Báo cáo

Phát triển con người (HDR) năm 2025 của Liên hợp quốc, Chỉ số phát triển con người (HDI) của Việt Nam năm 2023 đạt 0,766, xếp thứ 93/193 quốc gia, thuộc nhóm phát triển con người cao⁽¹³⁾. Chỉ số hạnh phúc của Việt Nam năm 2025 đứng thứ 46, cải thiện tích cực so với vị trí 54 của năm 2024, vị trí 65 của năm 2023⁽¹⁴⁾. Điều này đã phản ánh chất lượng cuộc sống của người dân ngày càng được nâng lên.

Bên cạnh đó, tỷ lệ hộ nghèo giảm mạnh từ khoảng 58% năm 1993 xuống còn 1,9% vào năm 2024 theo chuẩn nghèo quốc gia⁽¹⁵⁾, đưa Việt Nam trở thành một trong những quốc gia giảm nghèo nhanh và bền vững nhất thế giới. Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế, tính đến hết tháng 6/2025 là 95,2% dân số⁽¹⁶⁾, thu nhập bình quân đầu người/tháng năm 2024 theo giá hiện hành đạt 5,4 triệu đồng, tăng 9,1% so với năm 2023⁽¹⁷⁾, gấp hàng chục lần so với thời kỳ đầu đổi mới. Những con số này đã khẳng định hội nhập quốc tế không những không phá vỡ an sinh, mà còn tạo điều kiện mở rộng cơ hội tiếp cận phúc lợi xã hội cho các tầng lớp nhân dân.

Thực tế cho thấy, hội nhập quốc tế có thể dẫn đến chênh lệch thu nhập tạm thời giữa các vùng, nhưng đây là vấn đề quản trị xã hội đang được khắc phục. Đảng và Nhà nước kiên quyết không đánh đổi công bằng xã hội lấy tăng trưởng kinh tế. Nhiều chương trình mục tiêu quốc gia được triển khai nhằm thu hẹp khoảng cách giàu, nghèo giữa các vùng, cụ thể: Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ “Phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025”, đã nhấn mạnh tăng cường đầu tư công cho cơ sở hạ tầng ở khu vực khó khăn. Việt Nam vẫn giữ vững ổn định chính trị - xã hội, bảo đảm an sinh và phúc lợi toàn dân. Đây là minh chứng rõ ràng cho năng lực quản trị quốc gia và bản chất nhân văn của chế độ

xã hội chủ nghĩa. Vì vậy, luận điệu cho rằng “hội nhập làm mất ổn định xã hội” thực chất là âm mưu chính trị hóa các vấn đề dân sinh, nhằm bôi nhọ thành tựu đổi mới, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

3. Một số giải pháp tiếp tục đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch về chủ trương hội nhập quốc tế sâu rộng của Việt Nam

Một là, tăng cường công tác nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn, làm rõ cơ sở khoa học và thực tiễn của chủ trương hội nhập quốc tế sâu rộng

Cần quán triệt sâu sắc quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa quốc tế vô sản, về kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại. Từ đó, khẳng định hội nhập quốc tế là sự phát triển tất yếu của đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hợp tác và phát triển. Bên cạnh đó, các cơ quan nghiên cứu, học viện, trường đại học cần đẩy mạnh tổng kết thành tựu qua 40 năm đổi mới và hội nhập quốc tế, đúc kết luận cứ khoa học xác đáng để bác bỏ các quan điểm sai trái của các thế lực thù địch, đồng thời bổ sung, hoàn thiện chủ trương chính sách hội nhập quốc tế của Đảng và Nhà nước trong giai đoạn mới.

Hai là, đổi mới nội dung, hình thức và phương pháp tuyên truyền, giáo dục nâng cao sức đề kháng, cho cán bộ, đảng viên và nhân dân

Thường xuyên tuyên truyền về hội nhập quốc tế một cách có trọng tâm, trọng điểm gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, nhiệm vụ xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức. Đồng thời, phải làm cho các tầng lớp nhân dân nhận thức sâu sắc hội nhập quốc tế không làm mất độc lập, tự chủ, mà là phương thức tăng cường nội lực, khẳng định vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế. Ngoài ra, hệ thống báo chí, truyền thông và mạng xã hội chính thống cần chủ động định hướng

đur luận, cung cấp thông tin chính xác để kịp thời phản bác luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch. Đặc biệt, cần khai thác hiệu quả không gian mạng là “mặt trận tư tưởng mới”, đẩy mạnh sản xuất các sản phẩm truyền thông hiện đại, dễ tiếp cận để lan tỏa mạnh mẽ giá trị tích cực của hội nhập quốc tế.

Ba là, phát huy vai trò của đội ngũ giảng viên lý luận chính trị, nhà khoa học, chuyên gia trong đấu tranh tư tưởng, lý luận

Giảng viên tại các học viện, trường sĩ quan quân đội và trường đại học cần nắm vững đường lối, nghị quyết của Đảng, nhất là Nghị quyết số 59-NQ/TW của Bộ Chính trị. Trong giảng dạy, cần kết hợp truyền đạt lý luận với phê phán, phản biện các quan điểm sai trái, giúp người học có năng lực nhận diện, “miễn dịch” trước các thông tin xấu, độc. Đồng thời, cần tích cực tham gia nghiên cứu, viết bài, tham dự hội thảo, diễn đàn khoa học lý luận để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Mỗi giảng viên phải là “chiến sĩ tiên phong trên mặt trận tư tưởng” góp phần làm thất bại mọi âm mưu xuyên tạc, chống phá của các thế lực thù địch trong lĩnh vực hội nhập quốc tế.

Bốn là, kết hợp chặt chẽ giữa “xây” và “chống” trong đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch

“Xây” là chủ động lan tỏa thông tin tích cực, khẳng định tính đúng đắn, nhân văn của chủ trương hội nhập quốc tế, quảng bá hình ảnh Việt Nam hòa bình, hợp tác, phát triển. “Chống” là kiên quyết vạch trần, xử lý các luận điệu xuyên tạc, nhất là trên không gian mạng. Các cơ quan chức năng cần hoàn thiện cơ chế pháp lý, tăng cường phối hợp giữa các bộ, ban, ngành trong giám sát, xử lý vi phạm, nâng cao hiệu quả phản ứng nhanh trước các chiến dịch thông tin sai lệch. Cùng với đó, cần huy động sức mạnh tổng hợp của các tổ chức chính trị - xã hội, lực lượng quần chúng, đặc biệt là thanh niên, để tạo “lá chắn xã hội” vững chắc trước âm mưu chống phá của các thế lực thù địch.

Năm là, gắn việc đấu tranh phản bác quan điểm sai trái với nhiệm vụ xây dựng, củng cố niềm tin xã hội và phát triển đất nước bền vững

Đấu tranh tư tưởng chỉ hiệu quả khi niềm tin của nhân dân được củng cố bằng kết quả cụ thể trong đời sống. Do đó, cần tiếp tục cải cách thể chế, phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước, bảo đảm công bằng, tiến bộ, mở rộng quyền làm chủ của nhân dân. Khi người dân được thụ hưởng thành quả của hội nhập, như có việc làm, thu nhập ổn định, an ninh xã hội bảo đảm, thì mọi luận điệu xuyên tạc sẽ bị vô hiệu hóa. Đây là phương thức đấu tranh bền vững và hiệu quả nhất để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, khẳng định vị thế của Việt Nam trong cộng đồng quốc tế.

4. Kết luận

Chủ trương hội nhập quốc tế sâu rộng của Việt Nam thể hiện tư duy đổi mới, tầm nhìn xa, trông rộng của Đảng. Đây là bước phát triển tất yếu, phù hợp xu thế toàn cầu hóa, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước và bảo đảm lợi ích lâu dài của dân tộc. Trong thời gian tới, toàn Đảng, toàn dân và toàn quân cần phát huy sức mạnh đại đoàn kết, kiên định mục tiêu, thực hiện thắng lợi sự nghiệp hội nhập quốc tế sâu rộng; đồng thời, kiên quyết giải quyết các hạn chế nội tại, khắc phục các vấn đề quản trị quốc gia và làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch để bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa □

(1) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Dự thảo các Văn kiện trình Đại hội XIV của Đảng*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2025, tr.125

(2) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t.I, tr.161-162

(3) Hà Văn, *Thủ tướng: Xây dựng nền ngoại giao toàn diện, hiện đại, chuyên nghiệp, mang đậm bản sắc Việt Nam*, <https://baochinhphu.vn>, ngày 10/11/2025

(4) Đỗ Thảo, *Việt Nam tái đắc cử vào Hội đồng Nhân quyền Liên hợp quốc*, <https://mekongasean.vn>, ngày 15/10/2025

(5) và (9) Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị “về hội nhập quốc tế trong tình hình mới”

(6) Văn Duẩn - Minh Chiến, *Quy mô nền kinh tế đạt 510 tỷ USD*, <https://nld.com.vn>, ngày 21/10/2025

(7) Phan Trang, *Xuất khẩu năm 2024 ‘cán mốc’ 786 tỷ USD*, <https://baochinhphu.vn>, ngày 06/01/2025

(8) Minh Ngọc, *Năm 2024, vốn FDI giải ngân cao kỷ lục*, <https://baochinhphu.vn>, ngày 06/01/2025

(10) và (11) Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI “về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”

(12) Thu Hạnh, *Ngày Di sản văn hóa Việt Nam (23/11): Phát huy giá trị di sản vì tương lai bền vững*, <https://dantocmiennui.baotintuc.vn>, ngày 18/11/2024

(13) Việt Đức, *Báo cáo phát triển con người 2025: Việt Nam thuộc nhóm quốc gia đạt mức cao*, <https://www.vietnamplus.vn>, ngày 12/5/2025

(14) *Việt Nam tăng vượt bậc về chỉ số hạnh phúc*, <https://baochinhphu.vn>, ngày 20/3/2025

(15) Đức Thành, *Dấu ấn Việt Nam: Từ quốc gia thiếu đói đến điểm sáng giảm nghèo*, <http://baokiemtoan.vn>, ngày 28/8/2025

(16) Ngọc Anh, *Hơn 95% dân số đã tham gia bảo hiểm y tế*, <https://www.qdnd.vn>, ngày 12/7/2025

(17) Tú Uyên, *Năm 2024 thu nhập bình quân của người Việt tăng mạnh, đạt 5,4 triệu đồng*, <https://plo.vn>, ngày 18/5/2025